

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu

Gói thầu: Mua thuốc thuộc danh mục thuốc Generic không trúng thầu cấp cơ sở năm 2018 của Bệnh viện đa khoa thành phố Buôn Ma Thuột

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ, về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 11/2016/TT-BYT ngày 11/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế, quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BYT ngày 05/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế, ban hành danh mục thuốc đấu thầu, danh mục thuốc đấu thầu tập trung, danh mục thuốc được áp dụng hình thức đàm phán giá;

Căn cứ Quyết định số 16/2017/QĐ-UBND ngày 26/5/2017 của UBND tỉnh, về thẩm quyền trong đấu thầu mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ sử dụng ngân sách Nhà nước nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của các cơ quan Nhà nước, đơn vị trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 877/QĐ-UBND ngày 27/4/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh, về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Mua thuốc Generic thuộc danh mục thuốc cấp cơ sở năm 2018 thuộc Dự án: Mua thuốc khám, chữa bệnh cho Bệnh viện đa khoa thành phố Buôn Ma Thuột;

Theo Báo cáo thẩm định số 961/BC-SYT ngày 12/10/2018 của Sở Y tế, về đề nghị phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Mua thuốc không trúng thầu gói Generic cấp cơ sở năm 2018 thuộc Dự án: Mua thuốc khám, chữa bệnh cho Bệnh viện đa khoa thành phố Buôn Ma Thuột;

Xét đề nghị của Giám đốc Bệnh viện đa khoa thành phố Buôn Ma Thuột tại Tờ trình số 621/TTr-BVTP ngày 02/10/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Mua thuốc thuộc danh mục thuốc Generic không trúng thầu cấp cơ sở năm 2018 của

Bệnh viện đa khoa thành phố Buôn Ma Thuột (chi tiết tại các Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Giao Bệnh viện đa khoa thành phố Buôn Ma Thuột (chủ đầu tư) chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện mua thuốc thuộc danh mục thuốc Generic không trúng thầu cấp cơ sở năm 2018 theo đúng quy định tại Điều 1 Quyết định này và các quy định hiện hành của Nhà nước; đồng thời, chịu trách nhiệm về giá, hạn dùng và danh mục mua sắm thuốc tại Điều 1 Quyết định này.

Giao Sở Y tế có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn Bệnh viện đa khoa thành phố Buôn Ma Thuột tổ chức thực hiện mua thuốc thuộc danh mục thuốc Generic không trúng thầu cấp cơ sở năm 2018 theo đúng quy định pháp luật hiện hành; đảm bảo cung ứng thuốc kịp thời phục vụ công tác khám, chữa bệnh cho nhân dân.

Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức giám sát, theo dõi hoạt động đấu thầu tại Điều 1 Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Y tế, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Bảo hiểm Xã hội tỉnh; Giám đốc Bệnh viện đa khoa thành phố Buôn Ma Thuột và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký.

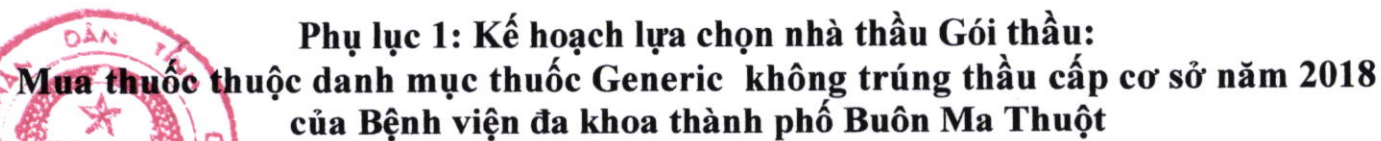
Nơi nhận: *RL*

- Như Điều 3;
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KT. (Y_15)



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

H'Yim Kđoh

[illegible]

**PHỤ LỤC 2: DANH MỤC THUỐC GENERIC KHÔNG TRÚNG THẦU CẤP CƠ SỞ NĂM 2018
CỦA BVĐK THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT**

(Kèm theo Quyết định số 2621/QĐ-UBND ngày 17 /10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Mã số	Tên thuốc	Tên hoạt chất	Nhóm	Nồng độ, Hàm lượng	Dạng bào chế/ đường dùng	Đóng gói	SĐK/GPN K	Cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Đơn vị tính	Đơn giá (đồng)	Số lượng	Thành tiền (đồng)
1	8G1323	Diazepam-Hameln 5mg/ml Injection	Diazepam	1	10mg/2ml, 2ml	Dung dịch tiêm;Tiêm	Hộp 10 ống 2ml	VN-19414- 15	Hameln Pharmaceuticals GmbH	Germany	Ống	7.720	25	193.000
2	8G1068	Ephedrine Aguettant inj 30mg/ml	Ephedrin (hydroclorid)	1	30mg/ml	Dung dịch tiêm;Tiêm	Hộp 10 ống 1ml	VN-19221- 15	Aguettant	France	Ống	57.750	100	5.775.000
3	8G3353	Kali Clorid	Kali clorid	3	500mg	Viên uống;Uống	Hộp 10 vi x 10 viên	VD-17365- 12	Công ty cổ phần dược phẩm 2/9	Việt Nam	Viên	615	350	215.250
4	8G1140	Polygynax	Neomycin+ Polymycin B+ Nystatin	1	35.000IU + 35.000IU + 100.000IU	Viên nang mềm;Đặt âm đạo	Hộp 2 vi x 6 viên	VN-10139- 10	Innothera Chouzy	France	Viên	9.500	1.200	11.400.000
5	8G3336	Sabumax	Salbutamol (sulfat)	3	1mg	Viên đặt;Đặt hậu môn	Hộp 2 vi x 6 viên	VD-8497- 09	Bidiphar	Việt Nam	Viên	6.930	48	332.640
Tổng cộng: 05 khoản													17.915.890	